



Báo cáo thường niên 2014

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
DOANH NGHIỆP VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
DOANH NGHIỆP VIỆT NAM**

Năm báo cáo: 2014

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2015

I. THÔNG TIN CHUNG**1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0104782792 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/08/2010, đăng ký thay đổi lần 04 ngày 07/04/2014
- Vốn điều lệ: **100.000.000.000 đồng** (Một trăm tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **100.000.000.000 đồng**
- Địa chỉ: Số 47 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- Số điện thoại: (84-4) 3933 6999 - Số fax: (84-4) 3824 1839
- Website: www.vndi.vn và www.vndi.com.vn – Email: info@vndi.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): **FID**

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Quá trình hình thành và phát triển:
 - ❖ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển doanh nghiệp Việt Nam, được thành lập ngày 03/08/2010, theo Giấy đăng ký doanh nghiệp số 0104782792 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp. Cổ đông sáng lập Công ty là những Lãnh đạo, chuyên gia cao cấp từ Bộ xây dựng (Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng); các Tổng Công ty Xây dựng Nhà nước (Hancorp, Handico); các Công ty Khoáng sản uy tín; các Tổ chức tài chính (Công ty chứng khoán ATSC, VICS, VQS, PHS, Hamico); và các Tổ chức bảo hiểm (Manu Life, Korea Life, Dai-ichi Life) hàng đầu tại Việt Nam.
 - ❖ Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội chấp thuận Công ty tăng Vốn điều lệ từ 10 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng ngày 07/04/2014 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104782792 đăng ký thay đổi lần 4.
 - ❖ Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam là Công ty đại chúng ngày 25/12/2014 theo Công văn số 7139/UBCK-QLPH.
 - ❖ Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 92/2014/GCNCP-VSD ngày 29/12/2014 với mã chứng khoán: **FID**
 - ❖ Ngày 29/10/2014 Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam, chính thức nộp Hồ sơ niêm yết cổ phiếu lên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).
- Các sự kiện khác.
 - ❖ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam thành lập Sàn giao dịch Bất động sản VNDILand trực thuộc Công ty ngày 16/10/2014 theo Công văn số 8030/SXD-QLN do Sở Xây dựng Hà Nội cấp.
 - ❖ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam góp vốn chi phối >51% Vốn Điều lệ để sở hữu Công ty con - Công ty CP Đầu tư Xây lắp và Thương mại Việt Nam ngày 26/04/2014 theo Giấy chứng nhận đăng ký

doanh nghiệp số 0105361878 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp cho Công ty CP Đầu tư Xây lắp và Thương mại Việt Nam.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

– Ngành nghề kinh doanh:

- ❖ Đầu tư tài chính: Mua bán cổ phần, góp vốn vào các doanh nghiệp, hợp tác kinh doanh đầu tư vào các doanh nghiệp Việt Nam, nhận ủy thác đầu tư từ các cá nhân – doanh nghiệp trong và ngoài nước.
- ❖ Sàn giao dịch Bất động sản: Dịch vụ môi giới, thẩm định giá, quản lý, quảng cáo Bất động sản và Đầu tư kinh doanh Bất động sản.
- ❖ Thương mại: Mua bán các loại khoáng sản: Quặng Sắt, đá hạt Quatz...; Mua bán vật liệu xây dựng: Gạch, xi măng, sắt thép...
- ❖ Tư vấn tư vấn tái cấu trúc và quản trị Doanh nghiệp: Tư vấn tái cơ cấu tài chính doanh nghiệp, tư vấn quản trị doanh nghiệp, tư vấn tổ chức Đại hội cổ đông, tư vấn xây dựng phương án cổ phần hóa, tư vấn chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, tư vấn mua bán – thu tóm – sáp nhập doanh nghiệp (M&A), tư vấn thu xếp đối tác chiến lược, tư vấn hoàn thiện các điều kiện để huy động vốn và niêm yết doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- ❖ Dịch vụ phát triển thương hiệu Doanh nghiệp: Tư vấn tổ chức hội nghị khách hàng của doanh nghiệp, tư vấn PR, truyền thông khai trương, động thổ, khởi công các cửa hàng, showroom, dự án đầu tư, công trình xây dựng. Xây dựng và phát triển thương hiệu thông qua tờ rơi, profile company, quảng cáo trên truyền hình, báo viết, báo mạng và cộng đồng internet.

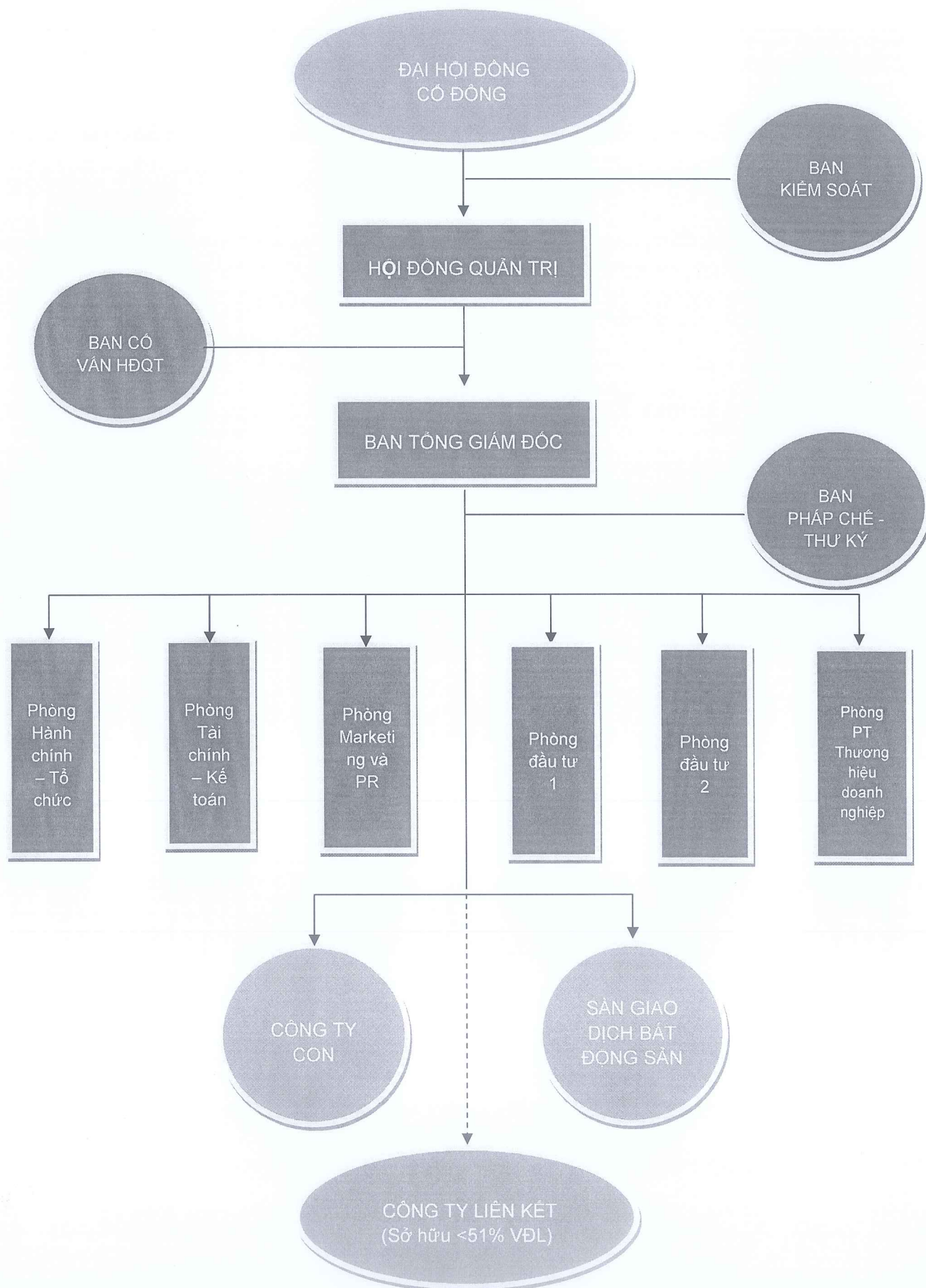
– Địa bàn kinh doanh:

- ❖ TP. Hà Nội, TP. Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh;
- ❖ Tỉnh Yên Bái, tỉnh Lào Cai, tỉnh Thái Nguyên.
- ❖ Tỉnh Hải Dương, tỉnh Bắc Ninh, tỉnh Quảng Ninh.
- ❖ Tỉnh Nghệ An, tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Thừa Thiên - Huế.
- ❖ Tỉnh Thái Bình, tỉnh Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý.

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



– Các công ty con, công ty liên kết:

❖ Công ty con:

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp và Thương mại Việt Nam (VIT)

- Trụ sở chính: Số 14 Ngách 30, Ngõ 192, phố Yên Duyên, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 36454 199 Fax: (84-4) 36454 199
- Website: www.vitduct.com.vn Email: contact@vitduct.com.vn
- Lĩnh vực kinh doanh: Lắp đặt hệ thống điện, lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Buôn bán vật liệu xây dựng; Cung cấp và lắp đặt hệ thống điều hòa không khí và thông gió; Cung cấp, thi công hệ thống cơ điện; Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống cơ điện
- Vốn điều lệ/ vốn thực góp: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ)
- Số cổ phần Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam nắm giữ: 1.020.000 cổ phần
- Giá trị vốn Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam thực góp: 10.200.000.000 đồng, tương ứng tỷ lệ vốn góp là 51% vốn điều lệ. VNDI sở hữu 51% vốn điều của VIT từ ngày 26/04/2014.

❖ Công ty liên kết:

Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lâm nghiệp Yên Bái

- Trụ sở chính: Lô GT/03, khu A, KCN phía Nam, tỉnh Yên Bái
- VPGD: Số 125, tổ 3, phường Đồng Tâm, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái
- Điện thoại: (84-166) 7031 134 - Fax: (84-166) 7031 134
- Website: www.yenbaixfo.vn - Email: info@yenbaixfo.vn
- Vốn điều lệ/vốn thực góp: 150.000.000.000 đồng (Một trăm lăm mươi tỷ)
- Ngày 01/11/2013, VNDI ký hợp đồng liên kết kinh doanh số 111/2013/VNDI-LNYB với Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lâm Nghiệp Yên Bái cùng hợp tác triển khai ***“Dự án trồng, cải tạo và thu hoạch gỗ rừng cung cấp cho Dự án nhà máy chế biến gỗ MDF Yên Bái”*** công suất 100.000 m³/năm do Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lâm nghiệp Yên Bái làm chủ đầu tư theo Giấy chứng nhận đầu tư số 16221000013 cấp ngày 29/09/2010, cụ thể:
 - Quy mô dự án: 42.000.000.000 đồng (*Bốn mươi hai tỷ đồng*)
 - Cơ cấu vốn góp theo hợp đồng hợp tác kinh doanh như sau:
VNDI: 21.000.000.000 đồng, chiếm 50% giá trị hợp đồng
Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lâm Nghiệp Yên Bái: 21.000.000.000 đồng, chiếm 50% giá trị hợp đồng
 - Tiến độ góp vốn được chia làm 2 giai đoạn:
Giai đoạn 1: Năm 2013 góp vốn 20.000.000.000 đồng trong đó:
VNDI góp: 10.000.000.000 đồng

Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lâm Nghiệp Yên Bái góp: 10.000.000.000 đồng

Giai đoạn 2: Năm 2014 góp vốn 22.000.000.000 đồng, trong đó:

VNDI góp: 11.000.000.000 đồng

Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lâm Nghiệp Yên Bái góp: 11.000.000.000 đồng

- Địa điểm thực hiện dự án: Toàn bộ khu vực được cấp phép khai thác và trồng rừng tại tỉnh Yên Bái cấp cho Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lâm Nghiệp Yên Bái.
- Thời hạn hợp tác kinh doanh: 10 năm, kể từ ngày 02/01/2013 đến hết ngày 02/01/2023
- Phân chia lợi nhuận và rủi ro: Lợi nhuận/rủi ro của Dự án sẽ được phân chia theo tỷ lệ vốn góp của mỗi bên (tỷ lệ 50/50). Thời điểm chia lợi nhuận/rủi ro vào ngày cuối cùng của thời hạn Hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc khi dự án có hiệu quả kinh tế.
- Tiến độ dự án: Dự án đã hoàn thành giai đoạn 1 về việc đền bù và thực hiện các thủ tục thuê đất trồng rừng, giải phóng mặt bằng. Dự kiến sẽ hoàn thành các thủ tục thuê đất, trồng và khai thác rừng trong quý II/2015.

Công ty Cổ phần Finway

- Trụ sở chính: Số 25A, Ngõ 27 Vũ Ngọc Phan, quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 6686 2575 Fax: (84-4) 6686 2575
- Website: www.finway.vn Email: info@finway.vn
- Vốn điều lệ/ vốn thực góp: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ)
- Ngày 10/01/2014, VNDI ký hợp đồng liên kết kinh doanh số 01/2014/HDHT/VNDI-FW với Công ty Cổ phần Finway cùng hợp tác triển khai thực hiện gói thầu ***“Cung cấp hệ thống điều hòa không khí và thông gió thuộc Dự án Tòa nhà thư viện Học viện cảnh sát nhân dân”*** do Công ty TNHH Điện lạnh và Thiết bị Công nghiệp Tân Thanh là nhà Thầu chính, Công ty cổ phần Finway là nhà thầu phụ, cụ thể:
- Bên nhận góp vốn: Công ty Cổ phần Finway
- Quy mô dự án: 24.000.000.000 đồng (*Hai mươi bốn tỷ đồng*), trong đó:
Mua hàng hóa, vật tư, thiết bị: 22.000.000.000 đồng
Kinh phí dự phòng: 2.000.000.000 đồng
- Cơ cấu vốn góp theo hợp đồng hợp tác kinh doanh như sau:
VNDI: 12.000.000.000 đồng, chiếm 50% giá trị hợp đồng
Công ty CP Finway: 12.000.000.000 đồng, chiếm 50% giá trị hợp đồng
- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm, TP. Hà Nội.
- Thời hạn hợp tác kinh doanh: 18 tháng, kể từ ngày 15/01/2014 đến hết ngày 15/07/2015

- Phân chia lợi nhuận và rủi ro: Lợi nhuận/rủi ro của Dự án sẽ được phân chia theo tỷ lệ vốn góp của mỗi bên (tỷ lệ 50/50). Thời điểm chia lợi nhuận/rủi ro vào ngày cuối cùng của thời hạn Hợp đồng hợp tác kinh doanh.
- Tiến độ dự án: Đang triển khai thực hiện dự án.

5. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.
 - ❖ Mang lại lợi nhuận và thặng dư cao nhất cho các Cổ đông của Công ty (Công ty chia Cổ tức cho Cổ đông hàng năm từ 15% đến 30%);
 - ❖ Đẩy mạnh phát triển về quy mô, lĩnh vực hoạt động, năng lực tài chính, năng lực quản trị Doanh nghiệp và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - ❖ Thiết lập những nền tảng vững chắc để Công ty CP Đầu tư và Phát triển doanh nghiệp Việt Nam trở thành Tập đoàn đầu tư đa ngành vào các Doanh nghiệp chuyên nghiệp, năng động và hiệu quả hàng đầu tại Việt Nam và khu vực.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.
 - ❖ Tập trung cao độ các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án là thế mạnh của Công ty đã được ĐHQCTD và HĐQT phê duyệt;
 - ❖ Nhân rộng mô hình khoán trên tất cả các lĩnh vực kinh doanh của Công ty, áp dụng cơ chế áp đặt các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, gắn chặt quyền lợi của người lao động với kết quả kinh doanh của đơn vị, nâng cao hơn nữa năng suất lao động và hiệu quả công việc của Cán bộ, nhân viên Công ty;
 - ❖ Kiện toàn, phát triển đội ngũ nhân sự. Tiếp tục thu hút và phát triển đội ngũ nhân sự có chất lượng cao. Cải cách chế độ lương, thưởng và phúc lợi trong Công ty kết hợp chế độ đãi ngộ thỏa đáng và tạo môi trường làm việc thuận lợi để Cán bộ, nhân viên phát huy hết năng lực của bản thân;
 - ❖ Tăng vốn Điều lệ Công ty lên quy mô >1.000 tỷ đồng (Chiến lược trung hạn), lên quy mô vốn >5.000 tỷ đồng (Chiến lược dài hạn) để tập trung đầu tư chi phối (nắm giữ >51% vốn Điều lệ) vào những Doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh đặc thù, độc quyền có doanh thu cao và lợi nhuận lớn, đột biến; đồng thời là những Doanh nghiệp mà Công ty có mối quan hệ mật thiết;
 - ❖ Lựa chọn các đối tác nước ngoài có tiềm lực tài chính, năng lực quản trị, thị trường để hợp tác chiến lược tạo ra năng lực cạnh tranh trong nước, đồng thời từng bước chinh phục thị trường khu vực và thế giới.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.
 - ❖ Tạo thêm nhiều công ăn việc làm cho xã hội, tích cực tham gia vào các hoạt động tài trợ, từ thiện cho những người nghèo, vùng nghèo và vùng bị thiên tai, dịch bệnh, đây là mục tiêu xuyên suốt của Công ty;
 - ❖ Với tinh thần phát triển Doanh nghiệp đồng hành với phát triển xã hội, Công ty luôn đóng góp tích cực vào các hoạt động hướng về cộng đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với đất nước và coi đó là truyền thống văn hóa tốt đẹp của Công ty;
 - ❖ Tích cực đóng góp cho Ngân sách nhà nước thông qua việc nộp đầy đủ thuế.

- Tôn chỉ hoạt động:
 - ❖ Khách hàng là trung tâm, là đối tượng phục vụ quan trọng nhất;
 - ❖ Chất lượng, tiến độ, giá thành là ưu tiên số 1 của Công ty;
 - ❖ Đoàn kết, hợp tác trong mọi công việc, tin tưởng và tôn trọng là nét văn hóa đặc trưng của cán bộ, nhân viên VNDI tạo lên sức mạnh tập thể;
 - ❖ Quan hệ hợp tác rộng rãi với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước trên các lĩnh vực là vấn đề cốt lõi để dẫn đến thành công.

6. Các rủi ro:

- Rủi ro kinh tế: Tốc độ tăng trưởng kinh tế có tác động đến hầu hết các ngành trong nền kinh tế, theo đó bất kỳ biến động tích cực hay tiêu cực nào của tốc độ phát triển kinh tế cũng đều tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. So với năm 2013 thì năm 2014 kinh tế Việt Nam phục hồi mạnh mẽ và đã có những phát triển đáng kể. Tổng kết năm 2014, GDP Việt Nam đạt 5,98% – cao hơn mức tăng 5,42% năm 2013 và 5,25% năm 2012. Đây là dấu hiệu rất khả quan, báo hiệu nền kinh tế Việt Nam năm 2015 phát triển mạnh mẽ.
- Rủi ro lãi suất ngân hàng: Sau thời gian suy thoái, khó khăn kéo dài của nền kinh tế, Chính phủ đã áp dụng biện pháp nới lỏng tiền tệ song để phát huy tác dụng của chính sách tiền tệ này đòi hỏi phải có thời gian, bước đầu đã có tác động đáng kể. Từ đầu năm 2014 Ngân hàng nhà nước đã nhiều lần hạ lãi suất trần cho vay, đến nay chỉ còn từ 5,5 – 6%/năm đã tác động lớn, tích cực đến hầu hết Doanh nghiệp.
- Rủi ro pháp luật: Nhiều văn bản pháp luật thường xuyên thay đổi, thậm chí mới ban hành đã phải hoãn thực hiện hoặc phải sửa đổi, bổ sung. Trên nhiều lĩnh vực, xây dựng pháp luật chưa gắn liền với thực tế kinh tế xã hội, dẫn đến hậu quả khó áp dụng các quy định. Ngoài ra, vẫn còn tồn tại mâu thuẫn giữa các văn bản pháp luật, giữa các văn bản hướng dẫn cũng như các văn bản được hướng dẫn, khiến việc triển khai thực hiện pháp luật thiếu kịp thời, không mang lại hiệu quả cao.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2014

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh: (Theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2014)

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:
 - ❖ Doanh thu năm 2014 hợp nhất: 171.193.144.247 đồng, tăng 1.880,27% so với năm 2013 (Doanh thu năm 2013: 9,1 tỷ đồng).
 - ❖ Lợi nhuận thuần hoạt động kinh doanh trước thuế: 16.109.322.488 đồng, tăng 898,42% so với năm 2013 (Lợi nhuận trước thuế năm 2013: 1,79 tỷ đồng).
 - ❖ Lợi nhuận sau thuế TNDN: 14.259.871.963 đồng, tăng 949,4% so với năm 2013 (Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2013: 1,5 tỷ đồng).
 - ❖ Tổng tài sản của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam tính đến thời điểm 31/12/2014 đạt trên 129,64 tỷ đồng.
 - ❖ Trong bối cảnh còn khó khăn chung của nền kinh tế và các Doanh nghiệp, việc đạt được những chỉ tiêu trên thực sự là rất ấn tượng, phản ánh nỗ lực chung của toàn thể Ban lãnh đạo và Cán bộ, nhân viên toàn Công ty.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:
 - ❖ Doanh thu hợp nhất đạt so với kế hoạch 2014: 95,11% (Doanh thu theo kế hoạch: 180 tỷ đồng so với mức Doanh thu đạt được: 171,19 tỷ đồng)
 - ❖ Lợi nhuận sau thuế TNDN vượt kế hoạch 2014: 114,08% (Lợi nhuận theo kế hoạch 2014: 12,5 tỷ đồng so với mức Lợi nhuận đạt: 14,26 tỷ đồng)
- Nguyên nhân:
 - ❖ Doanh thu chưa đạt được theo kế hoạch 2014: Là do một số Hợp đồng thương mại tuy đã ký Hợp đồng mua bán và thực hiện trong năm, nhưng chưa thực hiện việc hạch toán hết vào sổ sách năm 2014 mà sẽ chuyển sang năm 2015.
 - ❖ Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch 2014: Là do Công ty đã thu được khoản lợi nhuận đột biến từ hoạt động tài chính (Doanh nghiệp nhận góp vốn chia cổ tức năm 2013 cho Công ty góp vốn).

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Ban điều hành	Chức vụ
1	Bùi Đình Như	Tổng Giám đốc
2	Lê Thị Nhung	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Văn Công	Phó Tổng Giám đốc
4	Nguyễn Thị Hưng	Kế toán trưởng

▪ Ông Bùi Đình Như – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- + Giới tính: Nam
- + Ngày sinh: 02/09/1969
- + Nơi sinh: Hải Dương
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Nơi đăng ký HKTT: Số 6 ngách 378/31 Lê Duẩn, P. Phương Liên, Q. Đống Đa, TP.Hà Nội.
- + CMTND số: 012773001; Nơi cấp: Hà Nội; Ngày cấp: 08/07/2005
- + Điện thoại liên hệ: (84-4) 3933 6999 - Exit: 99
- + Trình độ văn hóa: 10/10
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính – ngân hàng.
- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc.
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- + Quá trình công tác

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2004 – 10/2006	CQM-Cục Giám định nhà nước BXD	Kế toán trưởng
11/2006 – 03/2007	Công ty CP chứng khoán An Thành	Giám đốc tư vấn
04/2007 – 12/2009	Công ty CP chứng khoán TM và Công nghiệp Việt Nam	Giám đốc tư vấn
01/2010 – 12/2010	Công ty CP chứng khoán Việt Quốc	Phó TGD
01/2011 – 12/2013	Công ty CP chứng khoán Đại Dương	Trưởng phòng Tư vấn TCDN
01/2014 – 06/2014	Công ty CP chứng khoán Phú Hưng	Phó phòng tư vấn và BL PH
07/2014 – Nay	Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:
Sở hữu cá nhân: 1.000.000 cổ phần, (Tỷ lệ nắm giữ: 10%)
Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ: 0%)
Sở hữu của người có liên quan:
Vợ Phạm Thị Thu Nga: 10.000 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ: 0,1%)
- + Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không
- + Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

▪ **Bà Lê Thị Nhung – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc**

- + Giới tính: Nữ
- + Ngày sinh: 20/03/1969
- + Nơi sinh: Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Nơi đăng ký HKTT: Số 6 hẻm 325/45/33 Kim Ngưu, P. Thanh Lương, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.
- + CMTND số: 030169000014; Nơi cấp: Cục cảnh sát – Bộ Công an;
Ngày cấp: 05/07/2013

- + Điện thoại liên hệ: (84-4) 3933 6999 - Exit: 91
- + Trình độ văn hóa: 10/10
- + Trình độ chuyên môn: Đại học
- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- + Quá trình công tác

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2000 – 12/2006	Công ty TNHH Manulife Việt Nam	Trưởng phòng kinh doanh
06/2007 – 12/2008	Công ty TNHH Korean Life Việt Nam	Trưởng phòng kinh doanh
12/2009 – 06/2014	Công ty TNHH Dai-ichi Life Việt Nam	Trưởng phòng kinh doanh
07/2014 – Nay	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:
Sở hữu cá nhân: 10.000 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,1%)
Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)
Sở hữu của người có liên quan: Không
- + Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- + Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

▪ **Ông Nguyễn Văn Công – Phó Tổng Giám đốc**

- + Giới tính: Nam
- + Ngày sinh: 10/03/1969
- + Nơi sinh: Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Nơi đăng ký HKTT: Số 4/365B Ngõ 2 Đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Tp. Hà Nội

- + CMTND số: 013041379; Nơi cấp: CA Hà Nội; Ngày cấp: 01/03/2008
- + Điện thoại liên hệ: (84-4) 3933 6999 - Exit: 92
- + Trình độ văn hóa: 10/10
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Phó Tổng giám đốc
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- + Quá trình công tác

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
03/1988 – 12/2012	Lữ đoàn 234 – Quân đoàn 3 - BQP	Phó ban Tài chính - Kế toán
01/2013 – 12/2013	Công ty Cổ phần Cầu 12 thuộc CIENC1 – Bộ Giao thông Vận tải	Phó Giám đốc Xí nghiệp
01/2014 – Nay	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam	Phó Tổng giám đốc

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - + Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:
Sở hữu cá nhân: 10.000 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,1%)
Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0%)
Sở hữu của người có liên quan: Không
 - + Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty
 - + Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không
 - + Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không
- **Bà Nguyễn Thị Hưng – Kế toán trưởng**
- + Giới tính: Nữ
 - + Ngày sinh: 11/03/1985
 - + Nơi sinh: Yên Mỹ – Hưng Yên.
 - + Quốc tịch: Việt Nam
 - + Nơi đăng ký HKTT: Xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.
 - + CMTND số: 145222894; Nơi cấp: Hưng Yên; Ngày cấp: 08/01/2003

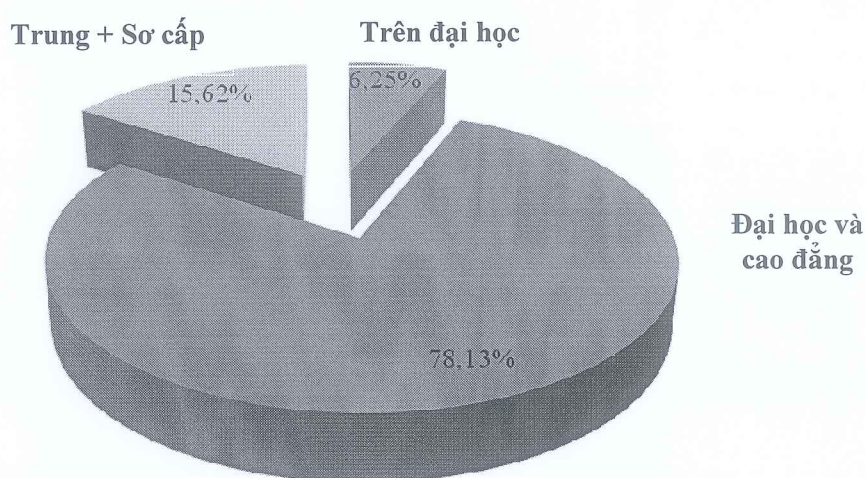
- + Điện thoại liên hệ: (84-4) 3933 6999 - Exit: 55
- + Trình độ văn hóa: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kế toán Doanh nghiệp
- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Kế toán trưởng
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- + Quá trình công tác

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2006 – 4/2010	Công ty TNHH Quảng cáo Haki	Kế toán Tổng hợp
01/2011 – 10/2013	Công ty TNHH TM&DV Toàn Mỹ	Kế toán trưởng
06/2014 – Nay	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam	Kế toán trưởng

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:
Sở hữu cá nhân: 10.000 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,1 %)
Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0%)
Sở hữu của người có liên quan:
Chồng Vũ Đình Thắng: 500 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,005%)
- + Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không
- + Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không
- Những thay đổi trong Ban điều hành:
Không có
- Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty:
 - ❖ Tổng số lượng lao động của Công ty đến thời điểm 31/12/2014 là 32 người
 - ❖ Cơ cấu trình độ lao động tại Công ty

TT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ trọng %
Theo trình độ:			
1	Trên đại học	2	6,25

2	Đại học và Cao đẳng	25	78,13
3	Trung + Sơ cấp	5	15,62
Tổng cộng		32	100%
Theo giới tính:			
	Nam	19	59,38
	Nữ	13	40,62
Tổng cộng		32	100%



❖ Chính sách đối với người lao động

- Công ty luôn quan tâm đến đời sống của người lao động, thực hiện đầy đủ về BHXH, BHYT, BHNT...khuyến khích người lao động học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết về xã hội, tạo điều kiện cho người lao động tham gia hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ....;
- Công ty đã giải quyết việc làm cho lao động với mức thu nhập ổn định, thực hiện tốt các chế độ chính sách Nhà nước quy định đối với người lao động và đóng góp đáng kể vào ngân sách Nhà nước;
- Chính sách đào tạo nguồn nhân lực: Với phương châm nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất tạo nên thành công cho công ty, Công ty luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đào tạo, tuyển dụng người tài nhằm chọn được những cá nhân tốt nhất cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh. Khuyến khích việc tham gia học tập các lớp học, khóa học do các trường đào tạo;
- Tuyển dụng: Với hệ thống quy chế tuyển dụng được ban hành đã tạo ra khung cơ bản nhằm góp phần tuyển chọn những người thực sự có tài góp sức xây dựng doanh nghiệp;

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Đầu tư vào Công ty con: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp và Thương mại Việt Nam (VIT): 10,2 tỷ đồng, chiếm 51% vốn Điều lệ;
Tình hình thực hiện Dự án: Đang thực hiện.
- Đầu tư vào Dự án: Trồng, cải tạo và thu hoạch gỗ rừng cung cấp cho Dự án nhà máy chế biến gỗ MDF Yên Bái: 21 tỷ đồng (Hợp tác kinh doanh cùng Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lâm Nghiệp Yên Bái, chiếm 50% giá trị Hợp đồng hợp tác);
Tình hình thực hiện Dự án: Đang thực hiện.
- Đầu tư vào Dự án: Cung cấp hệ thống điều hòa không khí và thông gió thuộc Dự án Tòa nhà thư viện Học viện cảnh sát nhân dân: 12 tỷ đồng (Hợp tác kinh doanh cùng Công ty Cổ phần Finway, chiếm 50% giá trị Hợp đồng hợp tác);
Tình hình thực hiện Dự án: Đang thực hiện.
- Đầu tư đặt cọc vào dự án: HATECO Hoàng Mai: 8,5 tỷ đồng (Thông qua việc cho Cá nhân vay đặt cọc để Sàn VNDILand được độc quyền phân phối dự án);
Tình hình thực hiện Dự án: Đang thực hiện.
- Đầu tư đặt cọc vào dự án: Cát Bà AMATINA: 05 tỷ đồng (Thông qua việc cho Cá nhân vay đặt cọc để Sàn VNDILand được độc quyền phân phối dự án);
Tình hình thực hiện Dự án: Đang thực hiện.

b) Các Công ty con, Công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các Công ty con, Công ty liên kết).

- Công ty con: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp và Thương mại Việt Nam (VIT)
 - ❖ Tóm tắt tình hình hoạt động: Công ty tập trung thi công phần Cơ điện tại các Công trình xây dựng nhà cao tầng và Sản xuất – Gia công các thiết bị phục vụ cho Công ty thi công phần Cơ điện công trình xây dựng.
 - ❖ Tình hình tài chính:

Doanh thu năm 2014: 18,76 tỷ đồng, tăng 263,4% so với năm 2013 (Doanh thu năm 2013: 7,12 tỷ đồng).

Lợi nhuận thuần về hoạt động kinh doanh trước thuế: 1,95 tỷ đồng, tăng 886,3% so với năm 2013 (Lợi nhuận trước thuế năm 2013: 0,22 tỷ đồng).

Lợi nhuận sau thuế TNDN: 1,53 tỷ đồng, tăng 695,5% so với năm 2013 (Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2013: 0,22 tỷ đồng).

Tổng tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2014 đạt trên 23,5 tỷ đồng.
- Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lâm nghiệp Yên Bái
 - ❖ Tóm tắt tình hình hoạt động:

Ngành nghề kinh doanh chính: Trồng rừng và chăm sóc rừng; Khai thác gỗ và các lâm sản khác từ rừng trồng; Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác; Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp; Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa; Hoạt động thu gom xử lý, và tiêu hủy rác thải, tái chế phế liệu; Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.

- ❖ Tình hình tài chính: Không có nợ quá hạn tiền vay Ngân hàng, không có lỗ lũy kế, hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi đều hàng năm đạt 18% đến 20% vốn chủ sở hữu, không nợ đọng thuế.
- Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Finway
 - ❖ Tóm tắt tình hình hoạt động:
Ngành nghề kinh doanh chính: Đầu tư, góp vốn vào các doanh nghiệp; Tư vấn tái cấu trúc và Quản trị doanh nghiệp; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Bán buôn, bán lẻ vật liệu xây dựng; Khai thác và kinh doanh các loại khoáng sản; Bán buôn, bán lẻ vật tư máy móc thiết bị viễn thông.
 - ❖ Tình hình tài chính: Không có nợ quá hạn tiền vay Ngân hàng, không có lỗ lũy kế, hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi đều hàng năm đạt 15% đến 18% vốn chủ sở hữu, không nợ đọng thuế.

4. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Triệu VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	90.472	129.641	143,29
Doanh thu thuần	9.105	171.193	1.880,21
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.793	16.109	898,44
Lợi nhuận khác	0	(38)	
Lợi nhuận trước thuế	1.793	16.072	896,37
Lợi nhuận sau thuế	1.502	14.260	949,40
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	10%	

- Các chỉ tiêu khác: Không có.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	1,25	15,48	Lần
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	1,25	13,37	Lần
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,88	0,05	Lần
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	7,1	0,05	Lần

3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	N/A	14,37	Vòng
+ Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản)	0,18	1,32	Vòng
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	16,50	8,17	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân trong năm	14,43	24,45	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,00	15,42	%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	19,69	9,41	%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:
a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 10.000.000 (Mười triệu) cổ phần;
- Hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần;
- Tự do chuyển nhượng: 10.000.000 (Mười triệu) cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Theo danh Cổ đông tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ngày 29/12/2014

TT	Tiêu chí phân loại Cổ đông	Cổ phần sở hữu (CP)	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ/ VDL (%)
1	Cổ đông lớn ($\geq 5\%$): 4	2.600.000	26.000.000.000	26%
2	Cổ đông nhỏ ($< 5\%$): 160	7.400.000	74.000.000.000	74%
3	Cổ đông tổ chức: 01	600.000	6.000.000.000	6%
4	Cổ đông cá nhân: 163	9.400.000	94.000.000.000	94%
5	Cổ đông trong nước: 164	10.000.000	100.000.000.000	100%
6	Cổ đông nước ngoài: 0	0	0	0
7	Cổ đông Nhà nước: 0	0	0	0

8	Cổ đông khác: 164	10.000.000	100.000.000.000	100%
---	-------------------	------------	-----------------	------

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu:

– **Đợt tăng vốn điều lệ từ 10 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng**

- ❖ Hình thức phát hành: Phát hành cho Cổ đông hiện hữu
- ❖ Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu để tăng vốn: Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội
- ❖ Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- ❖ Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Không có
- ❖ Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
- ❖ Ngày chốt danh sách cổ đông: 10/03/2014
- ❖ Số lượng cổ phần phát hành: 9.000.000 cổ phiếu
- ❖ Tỷ lệ phân bổ quyền: 1:9, theo đó Cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phần sẽ được 09 quyền mua, mỗi quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần tăng vốn.
- ❖ Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- ❖ Số lượng cổ đông trước khi phát hành: 03 cổ đông
- ❖ Số lượng cổ đông sau khi phát hành: 03 cổ đông
- ❖ Ngày hoàn thành đợt chào bán: 30/06/2014
- ❖ Số cổ phần chào bán thành công: 9.000.000 cổ phiếu
- ❖ Tổng giá trị thu về từ đợt phát hành: 90.000.000.000 đồng (Chín mươi tỷ)

– **Cơ sở pháp lý của đợt tăng vốn Điều lệ:**

- ❖ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2014/NQ-ĐHĐCĐ-VNDI ngày 10/02/2014, Phương án phát hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2014/NQ-ĐHĐCĐ-VNDI;
- ❖ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02B/2014/NQ-HĐQT ngày 23/3/2014 về việc gia hạn thời gian thanh toán tiền mua cổ phiếu của đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ từ 10 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Không có.

e) Các chứng khoán khác:

Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Năm 2014 là năm mà kinh tế toàn cầu ghi nhận có những thay đổi quan trọng về sự phục hồi mạnh mẽ của nền kinh tế sau thời kỳ suy thoái trầm trọng kéo dài. Không nằm ngoài xu thế trên kinh tế Việt Nam có những bước phục hồi và phát triển mạnh

mẽ, lãi suất tín dụng giảm, lạm phát được kiểm soát, thị trường bất động sản phục hồi, thị trường chứng khoán tăng trưởng mạnh mẽ, kinh tế tăng trưởng ấn tượng. Mặc dù vậy, nền kinh tế có vẫn có nguy cơ phát triển không bền vững do giá đầu thô giảm và khủng hoảng chính trị ở Châu Âu (Ukraina).

- Nhận định sát tình hình, ngay từ đầu năm ĐHĐCĐ Công ty đã đề ra những chỉ tiêu nhiệm vụ kinh doanh sát thực cho năm 2014 và những giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện. Với kinh nghiệm và nguồn lực tích lũy được sau 04 năm xây dựng và phát triển, cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, Ban Điều hành và toàn thể Cán bộ nhân viên Công ty đã vượt qua mọi khó khăn thách thức để hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, đồng thời tiếp tục đầu tư sang một số ngành nghề, lĩnh vực mới tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của Công ty trong tương lai.

2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2014:

a) Tình hình tài sản.

- Với định hướng trở thành một Tập đoàn đầu tư đa ngành có tiềm lực tài chính mạnh và có thương hiệu uy tín tại Việt Nam, từng bước vươn ra khu vực và thế giới. Năm 2014 Công ty CP Đầu tư và Phát triển doanh nghiệp Việt Nam đã khẳng định sự lớn mạnh về mọi mặt, tổng tài sản của Công ty đạt 129,64 tỷ đồng. Mặc dù năm 2014 cũng là năm khó khăn đối với các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam nói riêng, nhưng việc kiểm soát chặt chẽ và sử dụng hợp lý tài sản trong năm vẫn mang lại hiệu quả cao cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tại thời điểm ngày 31/12/2014 tổng tài sản ngắn hạn của Công ty là 82,23 tỷ đồng, các khoản phải thu ngắn hạn là 50,11 tỷ đồng, trong đó không có khoản phải thu khó đòi.

b) Tình hình nợ phải trả.

- Trong năm 2014 tổng nợ phải trả của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam giảm mạnh từ 79,31 tỷ đồng xuống còn 5,92 tỷ đồng.
- Nguyên nhân của khoản nợ phải trả giảm mạnh là do Công ty đã đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại, các khoản nợ đã được thanh toán cho các Nhà cung cấp bằng nguồn thu tiền hàng ứng trước, liên tục và ổn định của khách hàng. Việc giảm nợ phải trả do hoạt động kinh doanh thương mại tiến triển tốt, đồng thời do việc sử dụng hiệu quả các nguồn tài trợ của Công ty, đặc biệt là khoản ứng trước tiền mua hàng của Khách hàng.
- Trong năm tài chính 2014, Công ty không chịu ảnh hưởng đáng kể nào từ tác động của sự thay đổi tỷ giá hối đoái hay chênh lệch lãi vay làm ảnh hưởng trọng yếu đến kết quả kinh doanh của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Trong năm 2014, Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam đã điều chỉnh cơ cấu nhân sự cũng như tổ chức, tinh giản gọn nhẹ, nâng cao ý thức trách nhiệm với công việc của Cán bộ, nhân viên trong Công ty.

- Công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý đã được thiết lập, theo hướng từng bước giao quyền chủ động hoạt động sản xuất kinh doanh cho các Đơn vị, Công ty thành viên.
- Tăng cường công tác quản lý bằng việc hoàn thiện hệ thống các quy chế của Công ty; Áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 để nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành các hoạt động của Công ty.

4. Một số giải pháp chủ yếu để thực hiện Kế hoạch phát triển năm 2015:

- Huy động và sử dụng nguồn lực một cách hiệu quả và thỏa đáng cho các Dự án đầu tư của Công ty, tăng cường tốc độ các dòng vốn và tính thanh khoản của các Dự án đầu tư, tăng hiệu suất sử dụng vốn hạn chế tình trạng vốn ứ đọng và thanh khoản khoản kém của hạng mục đầu tư. Sử dụng tối đa nguồn vốn chủ sở hữu, kết hợp với vốn tín dụng và các nguồn vốn khác, thu hồi các nguồn vốn nhàn rỗi để tái đầu tư.
- Có lộ trình thích hợp để nâng cao hiệu quả tiếp cận thị trường vốn trong nước, đặc biệt là huy động vốn thông qua thị trường chứng khoán để tăng vốn Điều lệ và vốn tín dụng phục vụ nhu cầu đầu tư, kinh doanh. Từng bước nghiên cứu và áp dụng các hình thức thu hút vốn đầu tư từ thị trường vốn quốc tế.
- Tiếp tục tham gia góp vốn, đầu tư và đẩy mạnh hoạt động hợp tác, liên kết kinh doanh với các Doanh nghiệp khác có tiềm năng nhằm tăng cường hiệu quả đầu tư và hỗ trợ tích cực cho hoạt động kinh doanh chính của Công ty.
- Thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Cải cách cơ bản chế độ lương, thưởng và phúc lợi trong Công ty kết hợp với chế độ đãi ngộ thỏa đáng để giữ chân người lao động trong Công ty.
- Tăng cường mở rộng quan hệ và tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các Cơ quan nhà nước từ Trung ương đến các địa phương đối với các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh của Công ty.
- Đẩy mạnh chiến lược truyền thông, PR để nâng cao hình ảnh của Công ty. Tăng cường tìm kiếm và tiếp cận thị trường nhất là thị trường mới nổi. Lựa chọn các đối tác nước ngoài có tiềm lực mạnh để hợp tác chiến lược nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh trong nước, đồng thời từng bước chinh phục thị trường khu vực và thế giới, nhất là đối với thị trường mới nổi ở Châu Á.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Căn cứ vào tình hình thực tế kinh doanh, những khó khăn và thuận lợi của Doanh nghiệp, ngay từ đầu năm 2014 HĐQT đã thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm và được ĐHĐCĐ thông qua phù hợp với thực tế, định hướng tốt cho Ban Điều hành trong triển khai thực hiện. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 đã phản ánh sự nỗ lực lớn của toàn thể Công ty trong tình hình kinh tế hiện nay.
- Công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và nâng cao chất lượng của đội ngũ nhân sự, tăng năng suất lao động, bảo đảm thu nhập thỏa đáng cho người lao động, thực hiện tốt chính sách lao động theo quy định của pháp luật.

- Hoạt động của các tổ chức chính trị, xã hội, công đoàn trong Công ty được quan tâm đúng mực theo đúng điều lệ của mỗi tổ chức đó, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:**
- Ban Giám đốc Công ty dưới sự quản lý, chỉ đạo và giám sát của HĐQT đã điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ do HĐQT đề ra phù hợp với pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Trong hoạt động điều hành Ban Giám đốc đã thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT đồng thời tích cực, chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh hàng ngày đảm bảo việc điều hành thông suốt, linh hoạt, hiệu quả.
 - Dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT, Ban Giám đốc đã trực tiếp xây dựng và ban hành hoặc trình HĐQT ban hành các văn bản, quy trình, quy chế nội bộ góp phần kiện toàn mô hình bộ máy tổ chức, nhân sự của Công ty theo hướng tinh gọn, chất lượng và hiệu quả.
 - Năm 2014 được cho là một năm vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức đối với Doanh nghiệp, tuy nhiên Công ty đã đạt được những kết quả hết sức khả quan. Để có được kết quả này, Ban Giám đốc Công ty đã làm tốt công tác tổ chức thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt, năng động và kiên trì trong kinh doanh cũng như trong quản lý điều hành Công ty. Đây là cố gắng rất lớn lao của Ban Giám đốc cùng toàn thể Cán bộ, nhân viên của Công ty trong năm qua, tạo tiền đề cho Công ty phát triển nhanh và bền vững trong những năm tới.
- 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**
- Chủ động, tích cực tìm kiếm các thị trường, phát huy tối đa các nguồn lực để tập trung đầu tư phát triển kinh doanh mang lại lợi nhuận cao và tạo lên thương hiệu mạnh cho Công ty, tạo nhiều việc làm cho xã hội, nâng cao thu nhập cho người lao động, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội.
 - Chủ động tìm kiếm các nguồn vốn trung và dài hạn để phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty để tăng nhanh doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
 - Tiếp tục tuyển dụng nhân sự chất lượng cao, có trình độ chuyên môn phù hợp để triển khai có hiệu quả kế hoạch phát triển của Công ty.
 - Thiết lập những nền tảng vững chắc để xây dựng Công ty thành một Tập đoàn đầu tư đa ngành, năng động chuyên nghiệp có tiềm lực tài chính vững mạnh.
- Định hướng của HĐQT cho Kế hoạch sản xuất kinh doanh: Giai đoạn năm 2015 → năm 2017, cụ thể như sau:**

Đơn vị: 1.000 VNĐ

STT	Nội dung	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	Vốn điều lệ	300.000	650.000	1.500.000
2	Doanh thu	573.000	1.352.000	3.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	63.000	169.000	435.000
4	Tỷ suất LNTT/DT	11%	12.5%	14,5%

5	Tỷ suất LNTT/VĐL	21%	26%	29%
6	Tỷ lệ cổ tức	15%	17%	18,5%

(Trích Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty số 2602/2015/NQ/HĐQT-VNDI ngày 26/02/2015)

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên, mỗi nhiệm kỳ của thành viên là 05 năm. Số thành viên độc lập không điều hành là: 02 người, Chủ tịch HĐQT do Hội đồng quản trị bầu ra. Hội đồng quản trị gồm có:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Chức vụ tại Tổ chức khác
1	Bùi Đình Như	Chủ tịch HĐQT Kiêm Tổng GD	1.000.000 (10%)	Không có
2	Lê Thị Nhung	Thành viên HĐQT Kiêm Phó TGD	10.000 (1%)	Không có
3	Nguyễn Hải Hoàn	Thành viên HĐQT (Độc lập)	10.000 (1%)	CV Môi giới Công ty Chứng khoán Phú Hưng – CN Hà Nội
4	Lê Đức Tự	Thành viên HĐQT (Độc lập)	500.000 (5%)	Không có
5	Hoàng Ngọc Chiến	Thành viên HĐQT (Độc lập)	500.000 (5%)	Chủ tịch HĐQT kiêm GD Công ty VIT

- Ông Bùi Đình Như – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng GD** (Như đã trình bày ở phần Ban điều hành)
- Bà Lê Thị Nhung – Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD** (Như đã trình bày ở phần Ban điều hành)
- Ông Nguyễn Hải Hoàn - Thành viên HĐQT**
 - + Giới tính: Nam
 - + Ngày sinh: 23/01/1975
 - + Nơi sinh: Hà Nội
 - + Quốc tịch: Việt Nam
 - + Nơi đăng ký HKTT: P 204 C5 Vĩnh Hồ, P. Ngã tư sở, Q.Đống Đa, TP Hà Nội
 - + CMTND số: 011775739; Nơi cấp: Hà Nội; Ngày cấp: 05/10/2006
 - + Điện thoại liên hệ: (84-4) 3933 6999 - Exit: 93
 - + Trình độ văn hóa: 12/12

- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học quản trị kinh doanh
- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Thành viên HĐQT
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chuyên viên Môi giới Công ty CP chứng khoán Phú Hưng – CN Hà Nội; Chủ Tịch HĐQT Công ty CP Thương mại và Đầu tư VCI Việt Nam
- + Quá trình công tác

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2000 – 11/2011	Công ty TNHH Giải trí Hà Nội	Quản lý
11/2011 – Nay	Công ty CP chứng khoán Phú Hưng – CN Hà Nội	Chuyên viên Môi giới Chứng khoán
06/2014 - Nay	Công ty CP Thương mại và Đầu tư VCI Việt Nam	Chủ Tịch HĐQT
07/2014 - Nay	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam	Thành viên HĐQT

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:
 - Sở hữu cá nhân: 10.000 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,1 %)
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0 %)
 - Sở hữu của người có liên quan:
 - Vợ Nguyễn Vũ Đoan: 1.500 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,015%)
 - Em Nguyễn Thanh Tùng: 1.500 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,015%)
- + Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không
- + Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không
- **Ông Lê Đức Tự - Thành viên HĐQT**
 - + Giới tính: Nam
 - + Ngày sinh: 18/02/1967
 - + Nơi sinh: Thanh Hà – Hải Dương
 - + Quốc tịch: Việt Nam

- + Nơi đăng ký HKTT: Số 12 ngõ 167 Long Biên, Q. Long Biên, TP. Hà Nội
- + CMTND số: 013614888 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 14/03/2013
- + Điện thoại liên hệ: (84-4) 3933 6999 - Exit: 94
- + Trình độ văn hóa: 10/10
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tâm lý
- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Thành viên Hội đồng quản trị
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- + Quá trình công tác

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
03/1987 – 12/2012	Cục vật tư – Tổng cục Công nghiệp và Quốc phòng (Nay là Công ty TNHH 1 TV Sản xuất và Kinh doanh Tổng hợp GAFT - thuộc Tổng Cục Công nghiệp & Quốc phòng (Bộ Quốc phòng))	Chánh Văn phòng
07/2014 – Nay	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam	Thành viên HĐQT

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:
 - Sở hữu cá nhân: 500.000 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 5%)
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0%)
 - Sở hữu của người có liên quan:
 - Vợ Nguyễn Thị Thanh Thái: 1.500 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,015%)
- + Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không
- + Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

▪ Ông Hoàng Ngọc Chiến - Thành viên HĐQT

- + Giới tính: Nam
- + Ngày sinh: 14/10/1982
- + Nơi sinh: Xã Tân Hồng, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.
- + Quốc tịch: Việt Nam

- + Nơi đăng ký HKTT: Xã Tân Hồng, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.
- + CMTND số: 111693661; Nơi cấp: Hà Nội; Ngày cấp: 02/02/2000.
- + Điện thoại liên hệ: (84-4) 36454 199
- + Trình độ văn hóa: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Tự động hóa
- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Thành viên HĐQT
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây lắp và Thương mại Việt Nam.
- + Quá trình công tác

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
2005 - 2009	Công ty CP Lilama Hà Nội	Chuyên viên Kỹ thuật
2010 - 2011	Công ty CP Cơ điện dầu khí VN	Đội trưởng
2011 - 2013	Công ty CP xây lắp điện dầu khí	PP KT TC Đội trưởng
2013 - Nay	Công ty CP Đầu tư Xây lắp và Thương mại Việt Nam (VIT).	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
07/2014 – Nay	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam (VNDI)	Thành viên HĐQT

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:
 - Sở hữu cá nhân: 500.000 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ là 5%)
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ là 0%)
 - Sở hữu của người có liên quan:
 - Em Hoàng Ngọc Trường: 1.000 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,01%)
- + Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không
- + Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HĐQT chưa thành lập các Tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

– Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- ❖ Hoạt động kinh doanh và mọi hoạt động của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là cơ quan quản trị Công ty có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. HĐQT họp định kỳ để tổng kết công tác sản xuất kinh doanh và đưa ra phương hướng, kế hoạch cho thời gian tới.
- ❖ Thành viên HĐQT chuyên trách tham gia các cuộc họp của Ban Giám đốc định kỳ: Tuần, tháng, quý. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Tổng Giám đốc gửi các Thành viên HĐQT hàng tuần, tháng, quý. Do vậy, việc nắm bắt các hoạt động của Ban Giám đốc tương đối chính xác, đầy đủ và kịp thời.
- ❖ HĐQT trực tiếp bàn bạc, chỉ đạo và góp ý đối với Ban Tổng giám đốc để đưa ra những biện pháp cụ thể tháo gỡ những khó khăn trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: Trong năm 2014 HĐQT triệu tập 06 cuộc Họp ĐHĐCĐ (01 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên; 05 cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường) và 08 cuộc Họp của HĐQT, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung Nghị quyết
1	02/2014/NQ-ĐHĐCĐ	10/03/2014	ĐHĐCĐ bất thường V/v: Phát hành cổ phiếu cho CĐ hiện hữu để tăng vốn Điều lệ lên 100 tỷ đồng
2	04/2014/NQ-ĐHĐCĐ	27/03/2014	ĐHĐCĐ bất thường V/v: Thay đổi đăng ký kinh doanh: Tăng vốn Điều lệ; Thay đổi trụ sở chính; Bổ sung ngành nghề kinh doanh.
3	08B/2014/NQ-ĐHĐCĐ	15/04/2014	ĐHĐCĐ thường niên 2014 V/v: Thông qua Kế hoạch kinh doanh 2014; Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2014.
4	09B/2014/NQ-ĐHĐCĐ	20/04/2014	ĐHĐCĐ bất thường 2014 V/v: Mua lại 51% vốn Điều lệ của Công ty CP Đầu tư, Xây lắp và Thương mại Việt Nam
5	10/2014/NQ-HĐQT	24/04/2014	V/v: Cử người đại diện phần vốn của Công ty tại DN góp vốn
6	21B/2014/NQ-ĐHĐCĐ	20/07/2014	ĐHĐCĐ bất thường V/v: Thông qua dự thảo BCTC kiểm toán 2013; Bầu bổ sung Thành viên HĐQT, BKS, lựa chọn Đơn vị kiểm toán 2014
7	24/2014/NQ-HĐQT	12/09/2014	V/v: Ban hành quy chế quản lý tài chính nội bộ tại Công ty
8	27/2014/NQ-	20/09/2014	V/v: Thành lập Sàn giao dịch BĐS VNDILand

	HĐQT		trực thuộc Công ty
9	31B/2014/NQ-ĐHĐCĐ	30/09/2014	ĐHĐCĐ bất thường V/v: Thông qua Điều lệ sửa đổi; Đăng ký Cty đại chúng; Lưu ký và niêm yết cổ phiếu tại HNX
10	32/2014/NQ-HĐQT	03/10/2014	V/v: Ban hành quy chế nội bộ chống rửa tiền
11	40/2014/NQ-HĐQT	02/10/2014	V/v: Ban hành quy chế nội bộ về quản trị Công ty
12	41/2014/NQ-HĐQT	02/10/2014	V/v: Ban hành quy trình công bố thông tin
13	42/2014/NQ-HĐQT	05/10/2014	V/v: Thông qua bộ Hồ sơ niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
14	48/2014/NQ-HĐQT	31/10/2014	V/v: Ban hành quy chế chuyển nhượng cổ phần tại Công ty

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Không có.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Không có.

f) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty.

Không có.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát là Cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với HĐQT và Ban điều hành do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra và thay mặt ĐHĐCĐ giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp với ĐHĐCĐ. Ban kiểm soát có chứng năng nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong các báo cáo, các quyết toán tài chính của Công ty, đảm bảo lợi ích hợp pháp của các Cổ đông. Ban kiểm soát của Công ty gồm có 03 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu
1	Vũ Diệu Hương	Trưởng BKS	8.000
2	Phạm Đức Trung	Thành viên BKS	4.000
3	Nguyễn Thế Hiển	Thành viên BKS	4.000

▪ Bà Vũ Diệu Hương – Trưởng Ban Kiểm soát

+ Giới tính: Nữ

- + Ngày sinh: 14/02/1979
- + Nơi sinh: Hà Nội
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:
- + CMTND số: 011897992 Nơi cấp: CA Hà Nội; Ngày cấp: 20/06/2013
- + Điện thoại liên hệ: (84-4) 3933 6999 - Exit: 95
- + Trình độ văn hóa: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Trưởng Ban kiểm soát.
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- + Quá trình công tác

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/2000 – 10/2007	Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh bất động sản (Sở Tài nguyên Môi trường Nhà đất Hà Nội)	Phó phòng Kế toán
11/2007 – 03/2008	Công ty CP Chứng khoán An Thành (ATSC)	Trưởng phòng Tư vấn 1
04/2008 – 06/2014	Công CP Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VICS)	Phó Giám đốc Tư vấn
07/2014 – Nay	Công CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam (VNDI)	Trưởng Ban kiểm soát

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:
Sở hữu cá nhân: 8.000 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,08%)
Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0%)
Sở hữu của người có liên quan: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không
- + Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

▪ Ông Phạm Đức Trung – Thành viên Ban kiểm soát

- + Giới tính: Nam
- + Ngày sinh: 02/02/1985
- + Nơi sinh: TP. Hà Nội
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Nơi đăng ký HKTT: Số 4B Tràng Thi, Hàng Trống, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- + CMTND số: 012318051; Nơi cấp: CA Tp. Hà Nội; Ngày cấp: 29/08/2002
- + Điện thoại liên hệ: (84 – 4) 3933 6999 - Exit: 96
- + Trình độ văn hóa: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ thông tin
- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Thành viên Ban kiểm soát
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng phòng IT kiêm Trợ lý Tổng Giám đốc Công ty CP Chứng khoán Việt Quốc (VQS)
- + Quá trình công tác

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2005 – 12/2007	Công ty CP Công nghệ tin học ISA	Chuyên viên
Từ 2008 – 2009	Công ty CP Công nghệ hệ thống V-SYSTEM	Trưởng phòng Giải pháp và Công nghệ
Từ 2008 – 2009	Công ty Cổ phần Tư vấn và Đào tạo Công nghệ Thông tin VNE	Giảng viên
Từ 12/2009 – Nay	Công ty CP Chứng khoán Việt Quốc (VQS)	Trưởng phòng IT, Trợ lý Tổng GD
Từ 07/2014 – Nay	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam (VNDI)	Thành viên Ban kiểm soát

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:
 - Sở hữu cá nhân: 4.000 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,04%)
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0%)
 - Sở hữu của người có liên quan: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

- + Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

▪ **Ông Nguyễn Thế Hiển – Thành viên Ban kiểm soát**

- + Giới tính: Nam
- + Ngày sinh: 15/11/1990
- + Nơi sinh: Bắc Ninh
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Nơi đăng ký HKTT: Xã Hoài Thượng, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
- + CMTND số: 125432273 nơi cấp: CA Bắc Ninh ngày cấp: 26/02/2008
- + Điện thoại liên hệ: (84- 4) 3933 6999 - Exit: 97
- + Trình độ văn hóa: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Ủy viên Ban Kiểm soát
- + Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó phòng Kế toán Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Quế Giang
- + Quá trình công tác

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2010 – 03/2013	Công ty TNHH Đại Kim	Kế toán viên
03/2013 – Nay	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Quế Giang	Phó Phòng kế toán
07/2014 – Nay	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam	Thành viên Ban kiểm soát

- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam:
 - Sở hữu cá nhân: 4.000 Cổ phần (Tỷ lệ nắm giữ 0,04 %)
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)
 - Sở hữu của người có liên quan: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

- + Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam: Không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

– Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:

- ❖ Ban kiểm soát đã có sự trao đổi thường xuyên nội bộ, cũng như với HĐQT theo dõi, giám sát các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng lợi ích của Cổ đông;
- ❖ Tổ chức định kỳ và hợp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ chức năng được giao, luôn bám theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ;
- ❖ Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo thường niên tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và chương trình kế hoạch của Công ty theo định kỳ;
- ❖ Tham gia có ý kiến với HĐQT Công ty trong việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2014;
- ❖ Trong năm 2014, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông về sai phạm của HĐQT và Ban điều hành Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

– Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung Nghị quyết
1	0503/2014/NQ-BKS	05/03/2014	V/v: Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2014
2	2203/2014/NQ-BKS	22/03/2014	V/v: Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2014
3	1004/2014/NQ-BKS	10/04/2014	V/v: Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2014
4	0511/2014/NQ-BKS	05/11/2014	V/v: Thông qua các Tài liệu, hồ sơ của Công ty để trình lên SSC, VSD và HNX.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- ❖ Thù lao Hội đồng quản trị năm 2014: 192.000.000 đồng

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao (VNĐ)
1	Bùi Đình Như	Chủ tịch	48.000.000
2	Lê Thị Nhung	Thành viên	36.000.000

3	Nguyễn Hải Hoàn	Thành viên	36.000.000
4	Lê Đức Tự	Thành viên	36.000.000
5	Hoàng Ngọc Chiến	Thành viên	36.000.000

❖ Thù lao Ban kiểm soát năm 2014: 84.000.000 đồng

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao (VNĐ)
1	Vũ Diệu Hương	Trưởng ban	36.000.000
2	Phạm Đức Trung	Thành viên	24.000.000
3	Nguyễn Thế Hiển	Thành viên	24.000.000

❖ Lương Ban điều hành năm 2014: 373.200.000 đồng

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương (VNĐ)
1	Bùi Đình Như	Tổng GĐ	103.200.000
2	Lê Thị Nhung	Phó TGD	96.000.000
3	Nguyễn Văn Công	Phó TGD	88.000.000
4	Nguyễn Thị Hưng	Kế toán trưởng	85.200.000

❖ Các khoản lợi ích khác năm 2014: Không có

b) Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ:

Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với Cổ đông nội bộ:

– Hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam (VNDI) với Công ty CP Đầu tư Xây lắp và Thương mại Việt Nam (VIT):

❖ Số, ngày ký hợp đồng: Số 2804/HĐBT/2014/VIT-VNDI ngày 28/04/2014;

❖ Nội dung hợp đồng: Bảo trì định kỳ các vật tư, thiết bị cho VIT;

❖ Giá trị hợp đồng: 592.185.000 đồng

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

– HĐQT, BKS Công ty luôn thực hiện tốt và đầy đủ các quy định của Pháp luật hiện hành về quản trị Công ty đại chúng, không có nội dung nào trong quy định của Pháp luật là chưa thực hiện được.

4. Báo cáo tài chính.

a) Ý kiến kiểm toán:

– Đơn vị kiểm toán: CN Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt tại Hà Nội

– BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP: Số 0903/2015/BCTC-KTV/HN

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính./.

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2015

**Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán - Tư
vấn Đất Việt tại Hà Nội**

VĂN NAM HẢI - Phó Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0832-2013-037-1

NGUYỄN NGOC TÚ- Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2305-2014-037-1

b) Báo cáo tài chính được kiểm toán:

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã được kiểm toán bao gồm:
 - ❖ Bảng cân đối kế toán;
 - ❖ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
 - ❖ Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
 - ❖ Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.
- Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2014 đã được kiểm toán bao gồm:
 - ❖ Bảng cân đối kế toán;
 - ❖ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
 - ❖ Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
 - ❖ Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.
- Địa chỉ cung cấp Báo cáo tài chính Hợp nhất và Công ty mẹ năm 2014 tại:
 - ❖ Trụ sở chính Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam – Số 47 Huỳnh Thúc Kháng, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội.
Điện thoại: (84-4) 3933 6999 – Fax: (84-4) 3824 1839
 - ❖ Website: www.vndi.vn hoặc www.vndi.com.vn

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- UBCKNN: đề b/c;
- HĐQT, Ban KS: đề b/c;
- Lưu VT. Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Đình Như